



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

- Tên học phần: **KIỂM TOÁN THỰC HÀNH**
- Mã học phần:
- Số tín chỉ: 03 (2/1/4)
- Bậc đào tạo: Đại học
- Loại học phần (bắt buộc/tự chọn): Tự chọn
- Học phần tiên quyết/ Học phần trước: Kiểm toán căn bản, Kế toán tài chính căn bản
- Đơn vị phụ trách: Khoa Kế toán – Tài chính
- Số giờ tín chỉ: 45, trong đó:
 - Lý thuyết: 45 (1 tín chỉ LT = 15 tiết)

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Chu Mỹ Hạnh
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Theo lịch giảng dạy
- Địa điểm làm việc: Khoa Kế toán tài chính - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0988372302
- Email: Hanhcm@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Nguyễn Tấn Quang
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Kế toán tài chính - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại:
- Email: Quangtn@vhu.edu.vn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm 03 chủ đề, hướng dẫn cho người học cách thức thực hiện kiểm toán các phần hành kiểm toán

Người học trực tiếp thực hiện kiểm toán một số khoản mục được trình bày trên báo cáo tài chính dựa vào số liệu báo cáo tài chính, bằng chứng, hồ sơ kế toán được giảng viên cung cấp.

Mục tiêu của học phần

- Người học có thể hiểu và tự thực hiện kiểm toán một số khoản mục trên báo cáo tài chính.
- Học viên có thể tự thực hiện giấy làm việc và thu thập các bằng chứng kiểm toán cụ thể để thực hiện kiểm toán khoản mục cụ thể.
- Phát triển kỹ năng phân tích, lập luận, tổng hợp.

Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
Kiến thức	
CLO1	Hiểu và nắm được tầm quan trọng của việc kiểm toán các khoản mục, vai trò của kiểm toán đối với doanh nghiệp và nền kinh tế.
CLO2	Hiểu được các chuẩn mực đạo đức của nghề nghiệp, các yêu cầu của nghề nghiệp kiểm toán
CLO3	Hiểu cách thực hiện công việc thu thập bằng chứng kiểm toán cho từng khoản mục
CLO4	Vận dụng tốt các lý thuyết để thu thập bằng chứng kiểm toán thực hiện kiểm toán
CLO5	Vận dụng tốt các lý thuyết liên quan để có thể cho ý kiến kiểm toán khoản mục cụ thể
CLO6	Phân tích và cho ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính
Kỹ năng	
CLO7	Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề trong kiểm toán khoản mục cụ thể
CLO8	Phát triển kỹ năng dự báo phục vụ cho xử lý tình huống và giải quyết vấn đề
CLO9	Phát triển kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, quản lý thời gian, tư duy sáng tạo
CLO10	Phát triển kỹ năng nghiên cứu, đam mê công việc kế toán của sinh viên, kiểm toán
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO11	Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, đưa ra những ý kiến quan trọng trong lĩnh vực tài chính kế toán kiểm toán
CLO12	Có thể tự giải quyết các tình huống thực tiễn phát sinh trong lĩnh vực tài chính kế toán trong phạm vi giải quyết của bản thân
CLO13	Có khả năng tự chịu trách nhiệm bản thân với các công việc

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
CLO14	Có phẩm chất tốt, thực hiện đúng các đạo đức nghề nghiệp

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6
CLO1	X	X					
CLO2	X						
CLO3			X				
CLO4				X			
CLO5					X	X	X
CLO6						X	X
CLO7						X	X
CLO8					X		X
CLO9					X	X	
CLO10					X		X
CLO11							X
CLO12					X		X
CLO13							X
CLO14							X

Ghi chú: *PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT*

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

4. Nội dung chi tiết của học phần

4.1. Lý thuyết

Chủ đề	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chủ đề 1	ÔN TẬP KIẾN THỨC CHUNG VỀ KIỂM TOÁN	CLO1, CLO2, CLO3, CLO6, CLO10, CLO14
1.1	Trách nhiệm của kiểm toán viên (KTV)	
1.2	Hệ thống kiểm soát nội bộ	
1.3	Cơ Sở dẫn liệu của báo cáo tài chính và mục tiêu kiểm toán	
1.4	Hồ sơ kiểm toán	
1.5	Trọng yếu và rủi ro kiểm toán	

Chủ đề	Nội dung	Đáp ứng CLOs
1.6	Thử nghiệm kiểm toán, lấy mẫu kiểm toán	
1.7	Bảng chứng kiểm toán	
1.8	Ý kiến kiểm toán	
Chủ đề 2	THAM KHẢO HỒ SƠ KIỂM TOÁN MẪU CỦA MỘT SỐ PHẦN HÀNH CỤ THỂ	CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO10, CLO11, CLO12
2.1	Hồ sơ kiểm toán phần hành tiền và tương đương tiền công ty kiểm toán	
2.1.1	Các giấy làm việc	
2.1.2	Các bằng chứng cụ thể	
2.1.3	Tham chiếu bằng chứng và giấy làm việc	
2.1.4	Lưu hồ sơ kiểm toán	
2.2	Hồ sơ kiểm toán phần hành chi phí của công ty kiểm toán	
2.2.1	Các giấy làm việc	
2.2.2	Các bằng chứng cụ thể	
2.2.3	Tham chiếu bằng chứng và giấy làm việc	
2.2.4	Lưu hồ sơ kiểm toán	
Chủ đề 3	THỰC HÀNH KIỂM TOÁN TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN	CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO11, CLO10, CLO12, CLO13, CLO14
3.1	Các giấy làm việc	
3.2	Các bằng chứng cụ thể	
3.3	Tham chiếu bằng chứng và giấy làm việc	
3.4	Kết luận kiểm toán và đưa ra bút toán điều chỉnh	
3.5	Lưu hồ sơ kiểm toán	
Chủ đề 4	THỰC HÀNH KIỂM TOÁN CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP	CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO11, CLO10,

Chủ đề	Nội dung	Đáp ứng CLOs
		CLO12, CLO13, CLO14
4.1	Các giấy làm việc	
4.2	Các bằng chứng cụ thể	
4.3	Tham chiếu bằng chứng và giấy làm việc	
4.4	Kết luận kiểm toán và đưa ra bút toán điều chỉnh	
4.5	Lưu hồ sơ kiểm toán	

4.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
4.2.1.	Bài tập cá nhân	
	- Giáo viên giao cá nhân nghiên cứu tài liệu, trình bày các vấn đề thực hiện kiểm toán - Đặt câu hỏi liên quan hồ sơ kiểm toán mẫu	CLO1, CLO3, CLO7, CLO8, CLO11, CLO12
4.2.1.	Bài tập nhóm	
	- Người học chia thành từng nhóm nhỏ trong lớp, mỗi nhóm 5 – 6 bạn, thực hiện kiểm toán khoản mục cụ thể với dữ liệu, bằng chứng do giảng viên cung cấp.	CLO5, CLO6, CLO8, CLO4, CLO9, CLO10, CLO12, CLO11, CLO13, CLO14

5. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chủ đề	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1	Ôn kiến thức chung về kiểm toán	10		5	15	30	
2	Tham khảo hồ sơ kiểm toán mẫu của một số phần hành cụ thể	10		5	15	30	
3	Thực hành kiểm toán tiền, các khoản tương đương tiền	5		10	15	30	

Chủ đề	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
4	Thực hành kiểm toán chi phí	5		10	15	30	
Tổng		30		30	60	120	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN

1. Các ý kiến kiểm toán thay đổi như thế nào đối với từng trường hợp cụ thể.
2. Mục tiêu kiểm toán của mỗi khoản mục
3. Các mục tiêu kiểm toán, các kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán đối với từng phần hành kiểm toán
4. Các bằng chứng kiểm toán quan trọng đối với mỗi khoản mục.
5. Các gian lận, sai sót thường xảy ra đối với mỗi phần hành kiểm toán
6. Kết luận ý kiến kiểm toán với từng khoản mục (số liệu cụ thể)

6. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Hỏi lại hoặc vấn đáp
- Giao bài đọc về nhà
- Hướng dẫn tự học
- Thảo luận nhóm

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	CLO11	CLO12	CLO13	CLO14
Hỏi lại hoặc vấn đáp	X	X								X				
Giao bài về nhà		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Thảo luận nhóm		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Hướng dẫn tự học		X	X		X	X	X	X	X	X	X	X		

7. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu
- Trả lời vấn đáp của giảng viên về bài thực hành

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	CLO11	CLO12	CLO13	CLO14
Làm việc nhóm	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Tự học, tự nghiên cứu	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Trả lời vấn đáp của giảng viên về bài thực hành	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

8. Nhiệm vụ của sinh viên

Gợi ý:

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Tham gia làm việc nhóm đầy đủ và trả lời vấn đáp của giảng viên

9. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

10. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: Đánh giá nội dung thực hành kiểm toán khoản mục tiền và tương đương tiền, trọng số 40% bao gồm:*
 - a. Điểm chuyên cần: 10, trọng số 5%
 - b. Điểm vấn đáp thường xuyên: 10, trọng số 15%

- c. Điểm tham gia làm bài nhóm (do các thành viên nhóm đánh giá): 10, trọng số 10%
2. *Điểm thi kết thúc học phần: Đánh giá bài thực hành kiểm toán khoản mục chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp, trọng số 60%*
- a. Điểm chuyên cần: 10, trọng số 5%
- b. Điểm vấn đáp thường xuyên: 10, trọng số 25%
- c. Điểm tham gia làm bài nhóm (do các thành viên nhóm): 10, trọng số 30%

Hình thức thi: Bài tập lớn

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	CLO11	CLO12	CLO13	CLO14
Tiểu luận	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

11. Tài liệu phục vụ cho học phần

12.1. Tài liệu chính

- Khoa Kế toán – Kiểm toán trường Đại học Kinh tế TPHCM, *Kiểm toán*, NXB Thống kê, 2021.
- Số liệu thực hành

12.2. Tài liệu tham khảo

- Hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, Bộ tài chính – Vụ chế độ kế toán và kiểm toán.
- Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam, Bộ tài chính – Vụ chế độ kế toán và kiểm toán
- Nguyễn Phương Hồng, *Giáo trình Kiểm toán căn bản*, NXB Kinh tế, 2020.
- Trường Đại học kinh tế quốc dân – *Giáo trình kiểm toán tài chính*, NXB Đại học kinh tế quốc dân, Năm 2021.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2024

Duyệt

Trưởng Bộ môn

Giảng viên biên soạn

Trần Ái Tiên

Chu Mỹ Hạnh

Nguyễn Tấn Quang

